

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STP-TC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

V/v triển khai thực hiện một số quy định
pháp luật về Thừa hành viên

Kính gửi:

- Các Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các Thừa phát lại đang hành nghề trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện Luật Thi hành án dân sự năm 2025; Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Nghị định số 151/2026/NĐ-CP); Thực hiện Thông tư số 08/2026/TT-BTP ngày 16 tháng 5 năm 2026 của Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn thi hành Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Văn phòng thi hành án dân sự, Thừa hành viên (Thông tư số 08/2026/TT-BTP); Công văn số 4329/BTP-CQLTHADS ngày 17/6/2026 của Bộ Tư pháp về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP, Nghị định số 151/2026/NĐ-CP và Thông tư số 08/2026/TT-BTP (Công văn số 4329/BTP-CQLTHADS), Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh triển khai đến các Văn phòng Thừa phát lại, các Thừa phát lại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh các nội dung sau:

I. Về việc phổ biến, quán triệt các quy định mới liên quan đến tổ chức và hoạt động của văn phòng THADS, Thừa hành viên

Trưởng các Văn phòng Thừa phát lại triển khai, phổ biến đến toàn thể các Thừa phát lại hành nghề tại Văn phòng, nhân viên của Văn phòng và tích cực nghiên cứu các quy định tại Nghị định số 151/2026/NĐ-CP, Thông tư số 08/2026/TT-BTP, Công văn số 4329/BTP-CQLTHADS (*chi tiết tại Phụ lục gửi kèm theo Công văn số 4329/BTP-CQLTHADS của Bộ Tư pháp*).

II. Về việc thực hiện các thủ tục hành chính

Ngày 09/6/2026, Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 1444/QĐ-BTP về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa hành viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp. Theo đó, công bố mới **08** thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa hành viên trên cơ sở kế thừa 08 thủ tục hành chính về đăng ký hành

nghe Thừa phát lại; bãi bỏ 09 TTHC liên quan đến đăng ký thành lập, đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại (*đính kèm Quyết định số 1444/QĐ-BTP*).

Do vậy, Sở Tư pháp thông báo đến các Văn phòng Thừa phát lại, các Thừa phát lại, Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tư pháp chấm dứt tiếp nhận, giải quyết 09 thủ tục hành chính về cho phép thành lập, đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi, chuyển nhượng đối với tổ chức hành nghề Thừa hành viên kể từ ngày 1/7/2026. Thay vào đó, các tổ chức chủ động thực hiện các trình tự, thủ tục nêu trên tại cơ quan đăng ký kinh doanh (Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan.

III. Về việc đổi tên Văn phòng Thừa phát lại thành Văn phòng Thi hành án dân sự

Theo khoản 5 Điều 116 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 quy định:

“5. ... Văn phòng thừa phát lại được thành lập trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành được tiếp tục hoạt động nhưng phải thực hiện thủ tục đổi tên thành “văn phòng thi hành án dân sự” trước ngày 01 tháng 7 năm 2027 theo quy định của Chính phủ...”

Theo khoản 1 Điều 58 Nghị định số 151/2026/NĐ-CP quy định:

“1. Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, việc đổi tên Văn phòng Thừa phát lại thành văn phòng thi hành án dân sự quy định tại khoản 5 Điều 116 của Luật Thi hành án dân sự được thực hiện theo trình tự, thủ tục của pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan..”

Theo khoản A.IV Mục 2 Phụ lục I.6 Nghị quyết 66.18/2026/NQ-CP quy định:

“IV. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành, Sở Tư pháp có trách nhiệm rà soát, tổng hợp, lập danh sách Văn phòng Thừa phát lại đã được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động theo quy định tại Nghị định số 08/2020/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại kèm theo bản sao Giấy đăng ký hoạt động gửi Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

Danh sách Văn phòng Thừa phát lại gửi cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh phải bao gồm nội dung đổi tên thành văn phòng thi hành án dân sự theo quy định của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15. Tên gọi của các văn phòng thi hành án dân sự phải bảo đảm các thành tố và theo thứ tự quy định tại khoản A.III mục 2 Phụ lục I.6. Thành tố tên riêng của từng văn phòng được tự động lấy

theo tên riêng của Văn phòng Thừa phát lại trong Giấy đăng ký hoạt động đang có hiệu lực.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Sở Tư pháp, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có trách nhiệm cấp Mã số doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Văn phòng Thừa phát lại theo tên mới mà không phải thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp; đồng thời, thông báo kết quả cho Sở Tư pháp...”

Thực hiện các quy định nêu trên, Sở Tư pháp đề nghị các Văn phòng Thừa phát lại có văn bản gửi đến Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh đồng thời theo 02 hình thức sau đây:

- Gửi văn bản cung cấp thông tin chuyển đổi tên và đăng ký doanh nghiệp (*nội dung cung cấp theo Phụ lục gửi kèm*) có đóng dấu xác nhận của Văn phòng Thừa phát lại đến Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 141-143 Pasteur, phường Xuân Hòa, Thành Phố Hồ Chí Minh (thông qua Phòng Tổ chức);

- Nhập thông tin cung cấp vào file Google Sheet theo đường dẫn sau đây: <https://bit.ly/43W4pdO> (**đính kèm mã QR**).

Thời gian gửi văn bản và nhập tên gọi theo đường dẫn chậm nhất **ngày 30/6/2026**. Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp sẽ rà soát, tổng hợp và lập danh sách gửi đến Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện việc đổi tên theo quy định.

Lưu ý:

(i) Đối với các Văn phòng Thừa phát lại đang hoạt động theo mô hình Công ty hợp danh: cung cấp bổ sung thông tin về vốn góp của từng thành viên hợp danh, có chữ ký xác nhận của từng thành viên về phần vốn góp của mình; mức vốn, tài sản góp vốn kê khai phải phản ánh đúng thực tế nguồn lực tài chính hiện có của Văn phòng tính đến thời điểm chuyển đổi, phù hợp với quy định của pháp luật về doanh nghiệp. Mức vốn thực tế kê khai sẽ được dùng làm căn cứ ghi nhận trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới.

(ii) Trưởng Văn phòng Thừa phát lại (đối với Doanh nghiệp tư nhân) và tất cả các thành viên hợp danh (đối với Công ty hợp danh) phải trực tiếp ký và cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật, trước cơ quan quản lý nhà nước về tính chính xác, hợp pháp và trung thực của thông tin cung cấp cho Sở Tư pháp.

(iii) Việc kê khai và tổng hợp thông tin được thực hiện theo đúng hiện trạng đang có của Văn phòng Thừa phát lại. Thông tin do Văn phòng Thừa phát lại kê khai

và Sở Tư pháp tổng hợp chỉ phục vụ duy nhất cho mục đích cấp Mã số doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới theo quy định chuyển tiếp.

(iv) Sở Tư pháp không tiếp nhận, giải quyết việc thay đổi nội dung hoạt động (như thay đổi chủ doanh nghiệp, thay đổi thành viên hợp danh, địa chỉ trụ sở...) trong quá trình thực hiện thủ tục chuyển đổi này. Thành tố tên riêng của từng văn phòng được lấy theo tên riêng của Văn phòng Thừa phát lại trong Giấy đăng ký hoạt động đang có hiệu lực (không đổi tên riêng khác). Trường hợp Văn phòng có nhu cầu thay đổi, bổ sung thông tin, Văn phòng phải thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp sau khi đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới.

IV. Về việc đổi thẻ Thừa hành viên

Theo khoản 5 Điều 116 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 quy định:

“5. Thừa phát lại được bổ nhiệm trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành được tiếp tục hoạt động, không cần bổ nhiệm lại nhưng phải đổi thẻ Thừa hành viên trước ngày 01 tháng 7 năm 2027 theo quy định của Chính phủ.”

Theo khoản 1 Điều 58 Nghị định số 151/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 quy định như sau:

“1. Kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, ...việc đổi Thẻ Thừa phát lại thành Thẻ Thừa hành viên quy định tại khoản 5 Điều 116 của Luật Thi hành án dân sự được thực hiện theo trình tự, thủ tục tại khoản 4 Điều 13 Nghị định này.

Việc đổi Thẻ Thừa phát lại phải thực hiện đồng thời hoặc sau khi đã thực hiện đổi tên Văn phòng Thừa phát lại.”

Theo các quy định nêu trên, Sở Tư pháp đề nghị các Thừa phát lại phải đổi thẻ Thừa hành viên trước ngày 01/7/2027 và việc đổi Thẻ Thừa phát lại phải thực hiện đồng thời hoặc sau khi đã thực hiện đổi tên Văn phòng Thừa phát lại.

Về trình tự, thủ tục đổi thẻ được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 151/2026/NĐ-CP.

V. Về việc bổ nhiệm Thừa hành viên đối với các thủ tục hành chính đã nộp trước 1/7/2026

Theo khoản 6 Điều 58 Nghị định số 151/2026/NĐ-CP quy định:

“6. Tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, hồ sơ, thủ tục hành chính đang được giải quyết theo quy định của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP được

sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 thì tiếp tục được giải quyết theo quy định của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 18/2026/NĐ-CP, trừ trường hợp hồ sơ, thủ tục hành chính liên quan đến thành lập, đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tổ chức lại Văn phòng Thừa phát lại thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, Nghị định này và pháp luật khác có liên quan.”

Theo quy định nêu trên, đối với các thủ tục hành chính về bổ nhiệm Thừa phát lại tiếp nhận trước ngày 01/7/2026 thì tiếp tục được giải quyết theo quy định Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2026 về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 18/2026/NĐ-CP).

VI. Về việc tập sự Thừa hành viên

Theo khoản 3 Điều 58 Nghị định số 151/2026/NĐ-CP quy định:

“3. Người đã có chứng chỉ tốt nghiệp đào tạo nghề Thừa phát lại, giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề Thừa phát lại hoặc đã hoàn thành thời gian tập sự hành nghề Thừa phát lại trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành được đăng ký tập sự hành nghề Thừa hành viên, tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề Thừa hành viên, xem xét bổ nhiệm Thừa hành viên theo quy định của Nghị định này.

Trường hợp người đã đăng ký tập sự hoặc đang tập sự hành nghề Thừa phát lại tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục tập sự theo quy định của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP hoặc theo quy định của Nghị định này tùy thuộc vào việc đổi tên của văn phòng nơi tập sự.”

Theo quy định nêu trên, về việc tập sự Thừa hành viên được thực hiện như sau:

- Đối với trường hợp đã hoàn thành thời gian tập sự hành nghề Thừa phát lại trước ngày 1/7/2026 thì được tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề Thừa hành viên, xem xét bổ nhiệm Thừa hành viên theo quy định của Nghị định số 151/2026/NĐ-CP;

- Đối với trường hợp người đã đăng ký tập sự hoặc đang tập sự hành nghề Thừa phát lại tại thời điểm Nghị định số 151/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (1/7/2026) thì tiếp tục tập sự theo quy định của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP hoặc theo quy định của Nghị định số 151/2026/NĐ-CP tùy thuộc vào việc đổi tên của văn phòng nơi tập sự.

Trên đây là một số nội dung trọng tâm triển khai các văn bản pháp luật về Thừa hành viên cần lưu ý thực hiện, đề nghị các Trưởng Văn phòng Thừa phát lại triển khai, phổ biến đến toàn thể các Thừa phát lại hành nghề tại Văn phòng, nhân viên của Văn phòng; đồng thời tích cực nghiên cứu các quy định mới về Thi hành án dân sự, Thừa hành viên để đảm bảo thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

Kèm theo Công văn số 4329/BTP-CQLTHADS và Phụ lục./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để b/c);
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- Giám đốc STP (để b/c);
- Phòng BTTP (để phối hợp);
- Văn phòng Sở (để phối hợp, đăng Cổng TTĐT);
- Hội Thừa phát lại TPHCM (để triển khai);
- Lưu: VT, TC (Anh).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Mã QR

Nguyễn Thị Phương Ngọc